

**ỦY BAN DÂN TỘC**

Số: **48** /QĐ-UBNDT

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2017*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch hoạt động của Vụ Dân tộc thiểu số  
thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 84/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 151/QĐ-UBNDT ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Dân tộc thiểu số;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBNDT ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc giao Kế hoạch công tác năm 2017;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hoạt động của Vụ Dân tộc thiểu số thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2017.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3:** Vụ trưởng Vụ Dân tộc thiểu số và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị liên quan thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**Nơi nhận:** 

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các TT, PCN Ủy ban;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, DTTS (05 bản).

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Hà Hùng**



## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA VỤ DÂN TỘC THIỂU SỐ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số **48** /QĐ-UBND ngày **15** tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

| TT       | NỘI DUNG CÔNG VIỆC                                                             | THỜI GIAN THỰC HIỆN |    |    |    | SẢN PHẨM | LÃNH ĐẠO VỤ PHỤ TRÁCH           | CHUYÊN VIÊN GIÚP VIỆC       | CHUYÊN VIÊN PHỐI HỢP    |
|----------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----|----|----|----------|---------------------------------|-----------------------------|-------------------------|
|          |                                                                                | Q1                  | Q2 | Q3 | Q4 |          |                                 |                             |                         |
| <b>A</b> | <b>Công việc thuộc CNNV</b>                                                    |                     |    |    |    |          |                                 |                             |                         |
| 1        | Tiêu chí xác định thành phần dân tộc                                           | X                   | X  | X  | X  | BCTH     | Vụ trưởng,<br>PVT Lưu Xuân Thủy | NTH.Huệ<br>H.T.T.Huyền      | Các CV khác<br>trong Vụ |
| 2        | Theo dõi chính sách, dự án bảo tồn và phát triển đối với các DTTS rất ít người | x                   | x  | x  | x  | BCTH     | PVT Trần Chi Mai                | CTT.Bình                    | Các CV khác<br>trong Vụ |
| 3        | Chính sách đối với NCUT trong đồng bào DTTS                                    | X                   | X  | X  | X  | BCTH     | PVT. Phạm Tuấn<br>Mạnh          | N.T. Sỹ,<br>G.Đ. Công       | Các CV khác<br>trong Vụ |
| 4        | Nhiệm vụ bình đẳng giới CT Quốc gia                                            | X                   | X  | X  | X  | BCTH     | PVT. Trần Chi Mai               | NTH.Huệ<br>HTT.Huyền        | Các CV khác<br>trong Vụ |
| 5        | Theo dõi tình hình và công tác người Hoa                                       | X                   | X  | X  | X  | BCTH     | PVT. Lưu Xuân Thủy              | X.T.Hung                    | Các CV khác<br>trong Vụ |
| 6        | Thực hiện CTPH giữa UBND và TW Hội LHPN VN                                     | X                   | X  | X  | X  | BC TH    | Vụ trưởng                       | H.T.T. Huyền<br>C.T.T. Bình |                         |
| 7        | Thực hiện nhiệm vụ về CCHC & QCDCCS                                            |                     |    |    |    |          |                                 |                             |                         |
| 7.1      | Thực hiện nhiệm vụ về CCHC                                                     | X                   | X  | X  | X  | BC TH    | Vụ trưởng                       | Tổ CCHC                     | Các CV khác<br>trong Vụ |
| 7.2      | Thực hiện nhiệm vụ về Quy chế DCCS                                             | X                   | X  | X  | X  | BC TH    | PVT Lưu Xuân Thủy               | Ninh Thị Sỹ                 | Các CV khác<br>trong Vụ |

|     |                                        |   |   |   |   |       |                  |         |             |
|-----|----------------------------------------|---|---|---|---|-------|------------------|---------|-------------|
| 7.3 | Thực hiện nhiệm vụ về Phòng chống tham | X | X | X | X | BC TH | PVT Trần Chi Mai | N.Đ.Đạt | Các CV khác |
|-----|----------------------------------------|---|---|---|---|-------|------------------|---------|-------------|

|          |                                                                                                                                                         |    |                |           |   |                                   |                    |                            |                      |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------------|-----------|---|-----------------------------------|--------------------|----------------------------|----------------------|
|          | những                                                                                                                                                   |    |                |           |   |                                   |                    |                            | trong Vụ             |
| 8        | Nhiệm vụ phối hợp với UNWomen                                                                                                                           | X  | X              | X         | X | Theo Kế hoạch công tác được duyệt | Vụ trưởng          | BQL DA                     | Các CV của Vụ        |
| 9        | Công tác văn thư, hành chính, BC tuần                                                                                                                   | X  | X              | X         | X |                                   | Vụ trưởng          | Các CV trong Vụ            |                      |
| 10       | Công tác xây dựng, theo dõi, tổng hợp, đôn đốc thực hiện Kế hoạch công tác (hàng tháng, quý, năm)                                                       | X  | X              | X         | X | KHCT                              | Vụ trưởng, Các PVT | N.Đ.Đạt                    | Các CV khác trong Vụ |
| 11       | Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các Thông báo kết luận của Bộ trưởng, Chủ nhiệm và Lãnh đạo Ủy ban.                                                 | X  | X              | X         | X | KHCT                              | Vụ trưởng          | N.V.Chung                  | Các CV khác trong Vụ |
| 12       | Công tác Báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm và BC khác Lãnh đạo Ủy ban giao)                                                                              | X  | X              | X         | X | BC                                | PVT. Trần Chi Mai  | N.V.Chung                  | Các CV trong Vụ      |
| 13       | Công tác tổng hợp Báo cáo định kỳ của các địa phương (tháng, quý, năm)                                                                                  | X  | X              | X         | X | BC                                | PVT. Trần Chi Mai  | C.T.T. Bình                | Các CV khác trong Vụ |
| 14       | Công tác thi đua, khen thưởng, nâng lương của Vụ                                                                                                        | X  | X              | X         | X | BC                                | Vụ trưởng          | N.T.H.Huệ                  | Các CV khác trong Vụ |
| 15       | Xây dựng Dự thảo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn & cơ cấu tổ chức; Quy chế làm việc của Vụ theo Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ | X  | X              |           |   | QĐ của BTCN                       | Vụ trưởng          | Các PVT<br>Các CV trong Vụ |                      |
| 16       | Hoàn thành các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Ủy ban giao                                                                                                    | X  | X              | X         | X |                                   | Vụ trưởng, Các PVT | Các CV trong Vụ            |                      |
| <b>B</b> | <b>Nhiệm vụ được giao theo QĐ733/QĐ-UBND ngày 23/12/2016</b>                                                                                            |    |                |           |   |                                   |                    |                            |                      |
| <b>I</b> | <b>Thực hiện đề án trình Thủ tướng Chính phủ năm 2017</b>                                                                                               |    |                |           |   |                                   |                    |                            |                      |
| 1        | Xây dựng Đề án “Chính sách đặc thù hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số”                                                               | X  | T6<br>LĐ<br>UB | T8<br>TTg |   | QĐ TTg CP                         | Vụ trưởng          | NTH.Huệ<br>HTT.Huyền       | Các CV khác trong Vụ |
| 2        | Xây dựng phương án tổ chức Lễ “Tuyên                                                                                                                    | T2 | T4             |           |   | Đề án & TTr                       | PVT. Trần Chi Mai  | N.V.Chung                  | Tất cả các           |

|                                                      |                                                                                                                                                                                                                              |       |                       |   |   |                   |                                |                        |                               |
|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----------------------|---|---|-------------------|--------------------------------|------------------------|-------------------------------|
|                                                      | đương người có uy tín, nhân sĩ, trí thức và doanh nhân tiêu biểu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2017"                                                                                                        | LĐ UB | TTg                   |   |   | TTg CP            | PVT Lưu Xuân Thủy              |                        | đồng chí Chuyên viên trong Vụ |
| 3                                                    | Xây dựng QĐ mới thay thế QĐ số 18/2011/QĐ-TTg và QĐ số 56/2014/QĐ-TTg về chính sách đối với NCUT trong đồng bào DTTS                                                                                                         | X     | T4<br>LĐ UB<br>T6 TTg |   |   | QĐ TTg CP         | PVT. Phạm Tuấn Mạnh            | XT.Hưng<br>N.Thị Sỹ    | Các CV khác trong Vụ          |
| <b>II Thực hiện các nhiệm vụ có sử dụng kinh phí</b> |                                                                                                                                                                                                                              |       |                       |   |   |                   |                                |                        |                               |
| 1                                                    | Triển khai thực hiện Đề án "Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào các dân tộc thiểu số giai đoạn 2015-2025" năm 2016 theo Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ | X     | X                     | X | X | VB hướng dẫn, BCH | Vụ trưởng<br>PVT Lưu Xuân Thủy | N.Đ.Đạt<br>H.T.T Huyền | Các CV khác trong Vụ          |
| 2                                                    | Xây dựng Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định mới thay thế Quyết định số 18 và Quyết định số 56 của Thủ tướng Chính phủ                                                                                                   | X     | X                     | X | X | TT hướng dẫn      | PVT. Phạm Tuấn Mạnh            | X.T. Hưng<br>N.Thị Sỹ  | Các CV khác trong Vụ          |
| 3                                                    | Triển khai thực hiện Quyết định 2561/QĐ-TTg ngày 31/12/2016                                                                                                                                                                  | X     | X                     | X | X | BC TH             | PVT. Phạm Tuấn Mạnh            | Xa.T. Hưng<br>N.Thị Sỹ | Các CV khác trong Vụ          |
| 3.1                                                  | Hướng dẫn triển khai thực hiện QĐ                                                                                                                                                                                            | X     | X                     | X | X | Văn bản hướng dẫn |                                |                        |                               |
| 3.2                                                  | Xây dựng, triển khai Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án                                                                                                                                                                     | X     | X                     | X | X | Kế hoạch          |                                |                        |                               |
| 3.3                                                  | Kiểm tra, đôn đốc thực hiện                                                                                                                                                                                                  | X     | X                     | X | X | BC TH             |                                |                        |                               |
| 4                                                    | Dự án Điều tra thực trạng tình hình tự tử trong đồng bào DTTS tại các tỉnh Tây Nguyên                                                                                                                                        | X     | X                     | X | X | BC TH             | Vụ trưởng                      | HTT.Huyền<br>N.Đ.Đạt   | Các TV Ban thực hiện ĐA       |
| 5                                                    | In tài liệu thông tin khoa học phục vụ người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số                                                                                                                                      | X     | X                     | X | X | Tài liệu được in  | PVT. Lưu Xuân Thủy             | CTT.Bình;<br>N.T.H.Huệ | Các CV khác trong Vụ          |